

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1624* /UBND-VP

Cư Jút, ngày *09* tháng 6 năm 2021

V/v giải quyết đơn của công dân
Nguyễn Thị Khoái và Vũ Ngọc Anh

Kính gửi: Chi cục Thi hành án dân sự huyện – Cơ quan thường trực
Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện.

UBND huyện nhận được Đơn đề ngày 02/6/2021 của công dân Nguyễn Thị Khoái và công dân Vũ Ngọc Anh, cùng thường trú tại thôn 15 xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk (có nội dung đơn kèm theo).

Sau khi xem xét, UBND huyện giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện xem xét, trả lời nội dung phản ánh trong đơn của công dân trước ngày **22/6/2021**.

Nhận được Công văn này, yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Đ/c Tú - PCT UBND huyện;
- Bà Nguyễn Thị Khoái và ông Vũ Ngọc Anh;
- Ban TCD huyện;
- CVP, CVTH;
- Lưu: VT, VP.

TL. CHỦ TỊCH

CHÁNH VĂN PHÒNG

luu

Võ Xuân Dương

ĐƠN TỐ CÁO

“V/v không thi hành theo bản án có hiệu lực pháp luật”

Kính gửi: - ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY HUYỆN CƯ JÚT;
- ÔNG NGUYỄN ANH TÚ – TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO THI HÀNH ÁN
DÂN SỰ HUYỆN CƯ JÚT.

Chúng tôi tên là: 1. **Nguyễn Thị Khoái**; sinh năm: 1967
Chứng minh nhân dân số: 241.557.224 cấp tại công an tỉnh Đắk Lắk;
Địa chỉ: Thôn 15, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

2. **Vũ Ngọc Anh**; sinh năm: 1995
Chứng minh nhân dân số: 241.270.936 cấp tại công an tỉnh Đắk Lắk;
Số điện thoại: 0326.610.733;
Địa chỉ: Thôn 15, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Chúng tôi là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ việc thi hành án theo bản án dân sự sơ thẩm số 09/2019/DS-ST ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông về việc “**yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án**”.

Nay chúng tôi làm đơn này tố cáo chấp hành viên Phạm Văn Sơn – Đảng viên thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút về việc ban hành các quyết định liên quan đến việc thi hành án trái pháp luật; khi chúng tôi khiếu nại thì không xem xét giải quyết, quá trình làm việc không gửi các thông báo, quyết định theo quy định của Luật thi hành án cho chúng tôi để chúng tôi thực hiện quyền của mình, có biểu hiện tiêu cực, hách dịch, vi phạm tư cách, đạo đức của người Đánh viên. Chúng tôi xin trình bày nội dung vụ việc và tố cáo của mình như sau:

Ông Vũ Đức Hán là chồng và cha của chúng tôi, trong quá trình sinh sống tại huyện Cư Jút có vay mượn tiền của nhiều người và đã được Tòa án xét xử buộc ông Hán phải trả tiền. Quá trình tổ chức Thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút xác định ông Hán có tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại xã Nam Dong huyện Cư Jút là tài sản chung của Hộ gia đình chúng tôi và hướng dẫn các bên khởi kiện vụ án ra Tòa án nhân dân huyện Cư Jút để xác định phần sở hữu làm căn cứ cho việc Thi hành án đối với ông Vũ Đức Hán.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 09/2019/DS-ST ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đã xác định quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là tài sản chung của hộ gia đình chúng tôi và được chia đều thành 4 phần bằng nhau. Tuy nhiên tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất không thể phân chia nên đã chia theo giá trị tài sản với mỗi phần tương đương là **325.000.000đ (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng)**, ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Sau khi xét xử do không có kháng cáo, kháng nghị nên bản án nói trên đã có hiệu lực pháp luật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật chúng tôi đã tự nguyện giao nộp số tiền là 325.000.000đ (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng) là phần tài sản ông Hán được chia để thi hành án vào ngày 24/12/2019 và được chấp hành viên Phạm Văn Sơn lập biên bản thu giữ để thi hành án. Tuy nhiên sau đó không hiểu vì lý do gì đến ngày 06/01/2020 thì chấp hành viên

Sơn ban hành quyết định cưỡng chế thi hành án số 03/ CCTHADS kê biên tài sản là quyền sử dụng đất đã được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút phân chia bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật, tiếp đó ngày 08/01/2020 thì chúng tôi được trả lại số tiền đã nộp vào ngày 24/12/2019.

Ngay sau khi nhận được quyết định cưỡng chế nói trên chúng tôi đã gặp trực tiếp chấp hành viên Sơn để thắc mắc thì được giải thích do Tòa án có văn bản giải thích bản án nên không thi hành theo bản án mà vẫn cưỡng chế kê biên đối với tài sản này.

Không đồng ý với việc làm của các cơ quan tố tụng và thi hành án huyện Cư Jút nên chúng tôi đã khiếu nại công văn giải thích bản án của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút. Tại công văn số 859/TA-THCTP ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã khẳng định bản án dân sự sơ thẩm số 09/2019/DS-ST ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đã có hiệu lực pháp luật. Đồng thời viện dẫn quy định tại điểm a, khoản 01 Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì những bản án, quyết định được thi hành theo luật này bao gồm: “ **bản án, quyết định theo quy định tại Điều 1 của Luật này đã có hiệu lực pháp luật**”

Kính thưa quý cấp! Là người dân chúng tôi hiểu biết pháp luật còn hạn chế nhưng vẫn biết rằng khi bản án của Tòa án tuyên đã có hiệu lực pháp luật thì mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân phải thi hành. Trong vụ án này Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã tuyên bản án với quan hệ pháp luật tranh chấp là “ **yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án**”. Theo quyết định của bản án nêu trên đã xác định phần sở hữu trong khối tài sản chung của ông Vũ Đức Hán là $\frac{1}{4}$ giá trị tài sản tương đương 325.000.000đ (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng), đây chính là cơ sở để Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút thi hành án phần tài sản mà ông Hán đã được chia. Tuy nhiên chấp hành viên Phạm Văn Sơn - chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút không tổ chức thi hành theo bản án đã có hiệu lực mà Tòa án đã tuyên mà lại ban hành quyết định cưỡng chế, kê biên tài sản mà Tòa án đã phân chia là không đúng pháp luật và thể hiện sự không công tâm, khách quan, việc bản án của Tòa án xác định phần sở hữu trong khối tài sản chung không còn ý nghĩa pháp lý và gây thiệt hại cho đương sự vì phải nộp tiền án phí trên giá trị phần tài sản được xác định. Việc làm này của chấp hành viên Sơn đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chúng tôi và làm kéo dài việc thi hành án.

Sau khi chúng tôi khiếu nại thì chấp hành viên Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút không xem xét giải quyết theo quy định của Luật khiếu nại, Tố cáo. Chúng tôi làm đơn tố cáo hành vi của Chấp hành viên Sơn đến Cục điều tra – Viên kiểm sát nhân dân tối cao và hiện nay Cục điều tra vẫn đang tiến hành xác minh và chưa có quyết định giải quyết cuối cùng.

Trong quá trình chúng tôi khiếu nại, tố cáo thì Chấp hành viên Phạm Văn Sơn vẫn cố tình tổ chức bán đấu giá tài sản, khi bán đấu giá không thông báo cho chúng tôi biết; khi bán đấu giá thành cũng không thông báo kết quả bán đấu giá cho chúng tôi; chúng tôi cũng không biết tài sản của mình được bán với giá trị là bao nhiêu? Giá trị phần tài sản còn lại hiện nay đang ở đâu. Mặc dù chấp hành viên Sơn chưa thông báo kết quả bán đấu giá, chưa xử lý phần giá trị tài sản còn lại cho chúng tôi nhưng đã tổ chức cưỡng chế giao tài sản cho người mua trúng đấu giá vào ngày 28/5/2021; khi tiến hành cưỡng chế thì không có đại diện viện kiểm sát tham gia, khi tôi hỏi lý do vì sao đại diện Viện kiểm sát không tham gia thì được ông Thủy là chi cục phó – chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút trả lời “ **mày đi mà hỏi Viện kiểm sát**”. Tôi thấy rằng việc trả lời của người công chức, đảng viên như vậy không khác gì ngoài chợ trời, vi phạm nghiêm trọng tư cách đạo đức công vụ.

Chúng tôi nhận thấy việc làm của chấp hành viên Sơn có nhiều vi phạm về nghiệp vụ, về tư cách đạo đức, của người cán bộ, Đảng viên, khi chúng tôi thắc mắc, khiếu nại thì không

được xem xét, giải quyết và cấp trên có biểu hiện bênh vực, bao che cho nhau.

Từ những lý do nêu trên. Nay chúng tôi làm đơn tố cáo này kính đề nghị ủy ban kiểm tra huyện ủy Cư Jút, ông trưởng ban chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện Cư Jút xem xét giải quyết toàn bộ nội dung tố cáo của chúng tôi để đem lại sự công bằng và kỷ luật công vụ theo quy định và xử lý những cán bộ, Đảng viên chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút vi phạm.

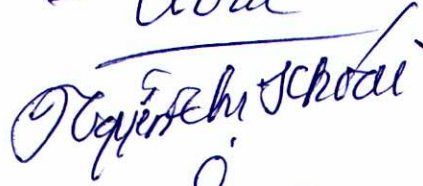
(Gửi kèm theo đơn tố cáo là bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án, công văn giải quyết khiếu nại)

Rất mong được sự quan tâm giải quyết của quý cấp.

Ea Tiêu ngày, 02 tháng 6 năm 2021

Người tố cáo








Nguyễn Thị Thu Hà.

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày: 15/7/2019

V/v: "Yêu cầu xác định quyền sở hữu,
Quyền sử dụng tài sản, phân chia tài
sản chung để thi hành án"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hà Ngân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1) Ông Bùi Văn Bửu

2) Bà Hoàng Mai Thu

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thê - Thư ký tòa án

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 145/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018, về việc: "Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1) Ông Nguyễn Văn Chung

2) Bà Tạ Thị Hiên

Cùng địa chỉ: Số A36 Lý Tự Trọng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- *Bị đơn:*

1) Ông Vũ Đức Hân

Tên gọi khác: Vũ Đức Hân

Địa chỉ HKTT: Thôn 05, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Ông Vũ Đức Hân ủy quyền cho anh Vũ Ngọc Anh tham gia tố tụng

2) Bà Nguyễn Thị Khoái

Địa chỉ: Thôn 15, xã EaTiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1) Chị Vũ Thị Kim Oanh, sinh năm 1994. Vắng mặt

2) Anh Vũ Ngọc Anh, sinh năm 1995. Có mặt

3) Vũ Thị Hải Yến. Vắng mặt

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn 15, xã EaTiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

4) Ông Vũ Đức Hiệp

Địa chỉ HKTT: Thôn 05, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

5) Ông Lữ Xuân Nhim

Địa chỉ: Thôn Thanh Tâm, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt

6) Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Trụ sở: Đường Ngô Quyền, thị trấn EaT'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Thế Đoàn - Chi cục Trưởng

Có người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Khắc Thủy - Phó chi cục trưởng.

(Văn bản ủy quyền ngày 26/4/2019). Ông Thủy có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết tại tòa án, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Chung và bà Tạ Thị Hiên trình bày:

Theo bản án dân sự sơ thẩm số 15/2015/DS-ST ngày 21/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông và bản án số dân sự phúc thẩm số 39/2015/DS-ST ngày 08/10/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, ông Vũ Đức Hán phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông bà số tiền 692.478.500đ

Sau khi cả hai bản án trên có hiệu lực pháp luật, ông bà đã có đơn yêu cầu thi hành án gửi Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút giải quyết.

Theo kết quả xác định kiện thi hành án của ông Vũ Đức Hán, tài sản có phần sở hữu chung trong khối tài sản chung là thửa đất số 156a, tờ bản đồ số 08, diện tích 587m², trong đó có 400m² đất ở nông thôn và 187m² đất trồng cây hàng năm khác theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất K 519448 được UBND huyện Cư Jút cấp ngày 31/7/1997 đứng tên hộ ông Vũ Đức Hán, đất tọa lạc tại thôn Trung Tâm, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Ngày 21/8/2017, ông bà nhận được thông báo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút ghi là xác định phần sở hữu tài sản của ông Vũ Đức Hán được hưởng là 1/4 khối tài sản, ngày 31/8/2017 ông bà lại nhận được Thông báo đính chính ông Vũ Đức Hán được hưởng 1/5 khối tài sản, chứ không phải là 1/4 như trước. Không đồng ý với việc giải quyết như trên, ông bà đã khởi kiện vụ việc ra Tòa án huyện Cư Jút, yêu cầu giải quyết việc phân chia khối tài sản chung của hộ gia đình ông Vũ Đức Hán theo quy định của pháp luật.

Theo nội dung khởi kiện ban đầu, ông bà yêu cầu giải quyết việc dân sự, tuy nhiên quá trình giải quyết, do ông Vũ Đức Hán không đồng ý với việc yêu cầu thi hành án của ông bà, nên ông bà đồng ý khởi kiện theo thủ tục giải quyết vụ án dân sự.

- Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết tại tòa án, bị đơn bà Nguyễn Thị Khoai trình bày: Bà kết hôn với ông Vũ Đức Hán vào năm 1993, tuy nhiên đến năm 1999 do mâu thuẫn vợ chồng nên bà với ông Hán đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2009/QĐST-HNGĐ ngày 22/7/2009 của Tòa án huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Khi ly hôn vấn đề tài sản chung, bà và ông Hán đề nghị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đối với khối tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa 156a tờ bản đồ 08 trong vụ án này, có nguồn gốc là do bà với ông Hán cùng tạo dựng trong thời kì hôn nhân, trên cơ sở nhận chuyển nhượng của người khác, nguồn gốc số tiền nhận chuyển nhượng một phần cũng do bố mẹ bên nhà chồng cho, một phần do vợ chồng tiết kiệm mà có, tuy nhiên bà công nhận, đây là tài sản chung của vợ chồng và 03 người con gồm chị Vũ Thị Kim Oanh, anh Vũ Ngọc Anh, chị Vũ Thị Hải Yến, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình của cơ quan quản lý nhà nước là đúng, bà không có ý kiến phản đối gì.

Đối với ông Vũ Đức Hiệp, là em trai ông Vũ Đức Hán, có nhập vào hộ khẩu gia đình vào thời điểm khoảng năm 1995, trước thời điểm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khoảng 2 năm, tuy nhiên ông Hiệp không có công sức gì trong việc tạo lập khối tài sản chung, từ khoảng năm 1998, ông Hiệp đã chuyển về quê tại tỉnh Hải Phòng để sinh sống, hiện bà không biết ông Hiệp đang cư trú hay sinh sống tại đâu.

Trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bà Khoái đồng ý chia khối tài sản làm 03 phần, bà Khoái 01 phần, ông Hán 01 phần, 01 phần còn lại thuộc về 03 người con.

- *Quá trình giải quyết, bị đơn ông Vũ Đức Hán trình bày:* Nguồn gốc tài sản tranh chấp trong vụ án này là vào năm 1992, bố ông là ông Vũ Văn Vượng bỏ tiền ra mua và cho ông đứng tên, ông không đồng ý với quyết định thi hành án của Chi hành án huyện Cư Jút, ông ủy quyền toàn bộ cho anh Vũ Ngọc Anh toàn quyền sở hữu, quản lý nhà đất và tham gia tố tụng, giải quyết toàn bộ tại Tòa án.

- *Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết tại tòa án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Ngọc Anh trình bày:* Với tư cách là người có quyền và nghĩa vụ liên quan, và là người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Đức Hán, anh đồng ý với toàn bộ ý kiến của mẹ anh là bà Nguyễn Thị Khoái. Tại phiên tòa, anh đề nghị HĐXX chia đều khối tài sản chung cho 05 người trong gia đình bao gồm bố mẹ anh là ông Hán, bà Khoái, và ba chị em của anh là chị Oanh, chị Yến và bản thân anh.

- *Những Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị Kim Oanh, và chị Vũ Thị Hải Yến trong quá trình giải quyết vụ án đồng ý với ý kiến của bà Nguyễn Thị Khoái.*

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút nêu ý kiến:* Căn cứ vào đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn Chung và bà Tạ Thị Hiên, ông Lữ Xuân Nhim, Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút đã Ban hành quyết định thi hành án số 68/QĐ-CCTHA ngày 29/10/2015 để tổ chức thi hành các bản án số 39/2015/HSPT ngày 21/4/2015; Bản án số 39/2015/DSPT ngày 08/10/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và bản án số 01/2012/DSST ngày 15/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tỉnh Đắk Nông. Theo nội dung các bản án trên thì ông Vũ Đức Hán; địa chỉ: Thôn 05, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông phải thi hành các các khoản:

+ Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ; Án phí hình sự phúc thẩm: 200.000đ;
Án phí dân sự sơ thẩm: 2.000.000đ

+ Trả nợ cho ông Nguyễn Văn Chung và bà Tạ Thị Hiên: 693.478.500đ

+ Trả nợ cho ông Lữ Xuân Ninh; địa chỉ: Thôn Thanh Tâm, xã Ea Pô, huyện Cư Jút tỉnh Đắk Nông 30.000.000đ

Quá trình tổ chức thi hành án, ông Vũ Đức Hán không tự nguyện thi hành. Để đảm bảo quyền và lợi ích của các đương sự và người liên quan, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông Vũ Đức Hán, cụ thể, về tài sản, ông Vũ Đức Hán có phần sở hữu chung trong khối tài sản chung trong hộ gia đình là: Thửa đất số 156a, tờ bản đồ số 08, diện tích 587m², trong đó có 400m² đất ở nông thôn và 187m² đất trồng cây hàng năm khác (theo hợp đồng đo đạc ngày 17/5/2018 giữa Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút và Chi nhánh Văn Phòng đất đai huyện huyện Cư Jút thì diện tích thực tế có 664m², trong đó có 400m² đất ở và 264m² đất trồng cây hàng năm khác), số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất K 519448 được UBND huyện Cư Jút cấp ngày 31/7/1997 đứng tên hộ ông Vũ Đức Hán, đất tọa lạc tại thôn Trung Tâm, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Về thành viên trong hộ gia đình, theo kết quả xác minh, trong sổ hộ gia đình tại thời điểm giải quyết việc thi hành án, số thành viên theo sổ hộ khẩu gồm: Ông Vũ Đức Hán (Vũ Đức Hãn), bà Nguyễn Thị Khoái, chị Vũ Thị Kim Oanh, anh Vũ Ngọc Anh và ông Vũ Đức Hiệp.

Việc ông Chung, bà Hiền không đồng ý với việc giải quyết của Chi Cục Thi hành án huyện Cư Jút và khởi kiện ra Tòa án, Chi cục Thi hành án đồng ý, hiện tại Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút đã ban hành các Quyết định hoãn thi hành án đối với các khoản mà ông Vũ Đức Hán phải có nghĩa vụ phải thi hành, thời gian hoãn là cho đến khi có kết quả giải quyết của Tòa án.

- *Quá trình giải quyết, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lữ Xuân Ninh trình bày:* Ông xác nhận ông đã có đơn yêu cầu Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút giải quyết buộc ông Vũ Đức Hán phải thi hành trả nợ cho ông số tiền là 30.000.000đ, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử (HDXX) giải quyết phân chia khối tài sản chung của hộ ông Vũ Đức Hán theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Khoái thay đổi ý kiến, đề nghị Tòa án chia toàn bộ khối tài sản làm 05 phần bằng nhau, chia đều cho 05 người bao gồm, bà khoái, ông Hán và 03 người con.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Ngọc Anh đồng ý với ý kiến của bà Nguyễn Thị Khoái

- *Đại diện VKS phát biểu quan điểm về vụ án:*

+ Việc thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền của Tòa án, quá trình giải quyết, người tiến hành tố tụng tuân theo pháp luật;

+ Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, cho thấy việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là cấp cho hộ gia đình, tại thời điểm được cấp, hộ gia đình ông Vũ Đức Hán có 04 thành viên gồm ông Vũ Đức Hán, bà Nguyễn Thị Khoái, chị Vũ Thị Kim Oanh và anh Vũ Ngọc Anh. Đối với ông Vũ Đức Hiệp mặc dù có tên trong hộ khẩu gia đình, nhưng do không sống chung, không đủ các điều kiện như văn bản

của Phòng Tài nguyên - Môi trường giải thích, vì vậy đề nghị HĐXX chia làm 04 phần cho 04 người, không bao gồm ông Vũ Đức Hiệp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Việc yêu cầu khởi kiện của nguyên đối với tài sản tranh chấp tọa lạc tại xã Nam Dong huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ tranh chấp theo điều 26, điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Ban đầu Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết việc dân sự, tuy nhiên quá trình giải quyết, ông Vũ Đức Hán không đồng ý với việc khởi kiện của Nguyên đơn, vì ông Hán cho rằng, nguồn gốc đất là do bố ông bỏ tiền mua và cho ông đứng tên, vì vậy việc dân sự đã nảy sinh yếu tố tranh chấp. Các đương sự còn lại đồng ý, Tòa án đã đình chỉ việc giải quyết việc dân sự và thụ lý lại đơn khởi kiện giải quyết theo thủ tục vụ án dân sự, các quyền và nghĩa vụ pháp lý của các đương sự tiếp tục kế thừa và giải quyết theo thủ tục chung.

[3]. Về nguồn gốc quyền sử dụng đất: Mặc dù ông Hán thừa nhận, đây là khối tài sản chung của gia đình, tuy nhiên về nguồn gốc đất, ông Hán lại cho rằng do bố ông Hán là người bỏ tiền để mua đất, ông chỉ là người đứng tên. Còn bà Nguyễn Thị Khoái thì lại cho rằng, số tiền khi mua đất, có một phần của bố ông Hán cho, bà không nhớ rõ là bao nhiêu, tuy nhiên việc cho là cho chung vợ chồng, mục đích là để vợ chồng có vốn làm ăn, sinh sống. Bà Khoái công nhận toàn bộ đất và tài sản trên đất trong vụ án này là tài sản chung của hộ gia đình. Quá trình giải quyết, ông Hán không có mặt tại Tòa án, mà ủy quyền cho anh Vũ Ngọc Anh là con trai tham gia tố tụng, giải quyết toàn bộ tại Tòa án, anh Vũ Ngọc Anh, và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác là chị Vũ Thị Ngọc Oanh, chị Nguyễn Thị Hải Yến đều thừa nhận, đây là khối tài sản chung của hộ gia đình (không bao gồm ông Vũ Đức Hiệp). Ngoài ra, quá trình thu thập chứng cứ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút (bi: 64) và Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện Cư Jút thể hiện tại Công văn số 701/TNMT-TH ngày 22/7/2019, thì việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 519448 được ngày 31/7/1997 được thực hiện theo Luật đất đai năm 1993, đứng tên hộ ông Vũ Đức Hán. HĐXX thấy cần chấp nhận giá trị pháp lý hiện nay của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 519448, công nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là cấp cho hộ gia đình.

[4]. Về thành viên hộ gia đình được cấp quyền sử dụng đất: Tại thời điểm được cấp quyền sử dụng đất, theo hộ khẩu gia đình gồm có 05 người, gồm vợ chồng ông Vũ Đức Hán, bà Nguyễn Thị Khoái, hai người con của ông Hán, bà Khoái là chị Vũ Thị Kim Oanh, anh Vũ Ngọc Anh, ngoài ra có thêm ông Vũ Đức Hiệp là em trai ông Vũ Đức Hán. Đối với ông Vũ Đức Hiệp, không có căn cứ cho rằng ông Hiệp là thành viên được cấp đất, bởi lẽ theo kết quả xác minh, ông Hiệp mặc dù có tên trong hộ khẩu, nhưng không có mặt tại địa phương, theo bà Khoái và anh Vũ Ngọc Anh trình bày, ông Hiệp đã chuyển về quê tại tỉnh Hải Phòng từ năm 1998, hiện không biết đang ở đâu. Theo hướng dẫn tinh thần Công văn số 701/TNMT-TH ngày 22/7/2019 của Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện giải thích, thì không có căn cứ cho rằng ông Hiệp là thành viên được cấp đất, vì không

có quan hệ huyết thống, nuôi dưỡng, cùng sống chung... Vì vậy cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là không chấp nhận ông Vũ Đức Hiệp là thành viên trong hộ gia đình vào thời điểm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngoài ra tại thời điểm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 519448 ngày 31/7/1997. Đối với chị Vũ Thị Hải Yến chưa được sinh ra tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nên cũng không được coi là thành viên được cấp đất, vì vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu của bà Khoái là chia khối tài sản cho 05 người, bao gồm cả chị Vũ Thị Hải Yến.

[5]. Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Mặc dù trong giai đoạn hòa giải, giữa Nguyễn đơn, Bị đơn, những Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là thành viên trong hộ gia đình ông Vũ Đức Hán thỏa thuận chia 03 phần, tuy nhiên tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Khoái và anh Vũ Ngọc Anh thay đổi yêu cầu chia thành 05 phần. Căn cứ vào các quy định của pháp luật, HĐXX thấy cần chia khối tài sản chung thành 04 phần, chia đều cho 04 thành viên trong hộ gia đình, trong đó ông Vũ Đức Hán hưởng 1/4, bà Nguyễn Thị Khoái hưởng 1/4, chị Vũ Ngọc Oanh hưởng 1/4, anh Vũ Ngọc Anh hưởng 1/4 tổng giá trị khối tài sản là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[6]. Về họ và tên ông Vũ Đức Hán: Theo ông Vũ Đức Hán, ông có họ và tên là Vũ Đức Hãn, không phải Vũ Đức Hán, tuy nhiên theo kết quả xác minh, ngoài họ và tên Vũ Đức Hán, ông Vũ Đức Hán còn có tên gọi khác là Vũ Đức Hãn, thể hiện tại các văn bản là các bản án đã có hiệu lực pháp luật mà ông Vũ Đức Hán phải thi hành, vì vậy ông Vũ Đức Hán là bị đơn trong vụ án này, còn có tên gọi khác là Vũ Đức Hãn.

[7]. Về kết quả xác định khối tài sản, kết quả đo đạc và giá trị tài sản tranh chấp: Quá trình giải quyết, Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút đã xác minh điều kiện thi hành án và tiến hành ký hợp đồng đo đạc với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cư Jút vào ngày 16/5/2018, kết quả xác định khối tài sản chung hộ gia đình ông Vũ Đức Hán như sau:

- * Lô đất thuộc thửa 156a, tờ bản đồ 08, có vị trí cụ thể:
 - + Phía đông: Tiếp giáp đất ông Đào Văn Tuyên, dài 69,7m;
 - + Phía tây: Tiếp giáp đất bà Nguyễn Thị Liên dài 8,5m, giáp Ngân hàng No và PTNT Việt Nam chi nhánh xã Nam Dong dài 14,8m, giáp Trạm y tế xã Nam Dong dài 34,1m, giáp đất ông Nguyễn Xuân Thập dài 12m;
 - + Phía nam: Tiếp giáp đất bà Hoàng Thị Tứ dài 11,2m;
 - + Phía bắc: Tiếp giáp đường liên thôn; dài 8,7m
- * Tài sản trên đất:
 - + 01 nhà xây cấp 4, kết cấu móng đá hộc, tường xây gạch ống có tô trát, mái lợp tôn không đóng trần, diện tích $7,2 \times 4,6 = 33,12m^2$;
 - + Một nhà xây cấp 4, kết cấu móng xây đá hộc, tường gạch ống có tô trát, mái lợp tôn không đóng trần, diện tích $4,4m \times 10m = 44m^2$;
 - + 01 nhà xây cấp 4, kết cấu móng xây đá hộc, tường xây gạch ống có tô trát, mái lợp tôn không đóng trần, diện tích $5,8m \times 4,6m = 26,68m^2$;
 - + 01 nhà tắm chiều rộng 2,13m, chiều dài 3,8m, cao 2m;
 - + 01 sân chiều dài 12m, rộng 4,2m, kết cấu nền láng xi măng;
 - + 01 bể nước có chiều dài 2,2m, rộng 2m, cao 1m xây gạch ống, có tô trát;

- + 01 giếng sâu 10m, rộng 1,2m đang sử dụng bình thường;
- + 01 móng nhà phía sau 02 căn nhà, có kết cấu móng đá học, dài 23,5m, rộng 7m, cao 0,5m.

* Giá trị tài sản theo kết quả xác minh: Tạm tính là 1.300.000.000đ (một tỷ ba trăm triệu đồng).

Quá trình giải quyết, Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Chung và bà Tạ Thị Hiên, bị đơn là bà Nguyễn Thị Khoái, Người có quyền là nghĩa vụ liên quan là các con của ông Hán, bà Khoái đều đồng với kết quả và giá trị trên, không yêu cầu xem xét thẩm định tại chỗ, không yêu cầu định giá lại, HĐXX thấy cần chấp nhận kết quả xác định trên của Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút, là những tình tiết không phải chứng minh theo điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[8]. Đối với việc ông Hán cho rằng, tài sản để mua đất là của bố ông, còn bà Khoái thì lại cho rằng, tài sản mua đất chỉ có một phần là của bố ông Hán, việc cho là cho bằng vàng, cho chung vợ chồng để có vốn làm ăn, còn việc nhận chuyển nhượng là do bà và ông Hán thực hiện. HĐXX thấy, quan hệ tặng cho tài sản giữa bố ông Hán, với ông Hán, bà Khoái như các đương sự đã trình bày là quan hệ pháp luật dân sự khác, không thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐXX trong vụ án này, cần tách giải quyết trong vụ án dân sự khác nếu đương sự có yêu cầu.

[9]. Án phí: Bà Nguyễn Thị Khoái, chị Vũ Thị Kim Oanh, anh Vũ Ngọc Anh được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ. khoản 1 Điều 12 do thuộc hộ cận nghèo; Ông Vũ Đức Hán phải chịu nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, cụ thể ông Vũ Đức Hán phải chịu 5% đối với giá trị phần tài sản được hưởng là: $(1.300.000.000đ : 4) \times 5\% = 16.250.000đ$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 238 Bộ luật dân sự 1995; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Chung và bà Tạ Thị Hiên

1. Xác định toàn bộ khối tài sản sau là khối tài chung của hộ gia đình ông Vũ Đức Hán (Vũ Đức Hãn), bao gồm: Quyền sử dụng đất và Tài sản trên đất thuộc thửa đất số 156a, tờ bản đồ số 08 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 519448 được UBND huyện Cư Jút cấp ngày 31/7/1997, đứng tên hộ ông Vũ Đức Hán. Đất tọa lạc tại thôn Trung Tâm, xã Nam Đông, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Diện tích đất theo giấy chứng nhận là 587m² trong đó có 400m² đất ở nông thôn và 187m² đất trồng cây hàng năm khác, diện tích thực tế theo kết quả đo đạc là 664m², trong đó 400m² đất ở nông thôn, 224m² là đất trồng cây hàng năm khác.

(Toàn bộ khối tài sản trên đã được mô tả, thể hiện tại Biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 16/5/2018 và tại mảnh trích đo địa chính số 156A-TBĐ 08 ngày 20/6/2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút thực hiện)

2. Phân chia tài sản chung để đảm bảo thi hành án: Phân chia toàn bộ khối tài sản chung của hộ gia đình ông Vũ Đức Hán thuộc thửa đất số 156a, tờ bản đồ số 08 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 519448, được UBND huyện Cư Jút cấp ngày 31/7/1997 thành 04 phần bằng nhau, chia đều cho 04 người, cụ thể: Ông Vũ Đức Hán (Vũ Đức Hãn), bà Nguyễn Thị Khoái, anh Vũ Ngọc Anh và chị Vũ Thị Kim Oanh mỗi người được hưởng phần tài sản là 1/4. Giá trị theo phần tương đương là $1.300.000.000đ : 4 = 325.000.000đ$ (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng).

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Khoái, anh Vũ Ngọc Anh, Chị Vũ Thị Kim Oanh được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm vì thuộc hộ cận nghèo.

Ông Vũ Đức Hán (Vũ Đức Hãn) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 16.250.000đ (mười sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Đương Hà Ngân